

CÂU HỎI ÔN TẬP



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TRONG TÂM LÝ HỌC

TIEN.PHAMTHITHUY2386@HOASEN.EDU.VN

ĐH HOA SEN | TP. HCM

T10/2019

1. Phương pháp khoa học là ...



- A. Diễn dịch – giả thuyết
- B. Thực nghiệm
- C. Kết hợp tư duy quy nạp và diễn dịch
- D. Cả ba ý trên đều đúng

2. Phương pháp định tính KHÔNG...



- A. Dùng lối tư duy quy nạp: suy luận từ cái cụ thể ra cái chung
- B. Xử lý dữ liệu bằng cách diễn giải để khám phá vấn đề nghiên cứu
- C. Dùng các phương pháp thực nghiệm để kiểm định giả thuyết về vấn đề nghiên cứu
- D. Tuân theo các nguyên tắc chặt chẽ của phương pháp khoa học

3. Phương pháp định lượng ...



- A. Kiểm định giả thuyết nghiên cứu
- B. Dùng phương pháp quan sát hoặc can thiệp để thu thập dữ liệu
- C. Kết quả nghiên cứu có thể khái quát hóa
- D. Kết quả nghiên cứu có thể quan sát và lượng hóa được
- E. Tất cả các đáp án trên

4. Chu kỳ khoa học gồm có...



- A. Can thiệp -> Quan sát -> Đặt giả thuyết -> Kiểm định giả thuyết -> Đánh giá kết quả
- B. Quan sát -> Đặt giả thuyết -> Kiểm định giả thuyết -> Đánh giá kết quả
- C. Can thiệp -> Quy nạp -> Diễn dịch- Giả thuyết -> Kiểm định giả thuyết -> Đánh giá kết quả
- D. Quan sát -> Quy nạp -> Đặt giả thuyết -> Kiểm định giả thuyết -> Đánh giá kết quả
- E. B & D
- F. A & B

5. Nguyên tắc trong phương pháp khoa học KHÔNG bao gồm...



- A. Có thể phản nghiệm
- B. Có hiệu lực
- C. Có thể kiểm tra bằng thực nghiệm
- D. Nhất quán trong lập luận
- E. Có thể lặp lại

6. Thao tác hóa khái niệm nhằm ...



- A. Giúp nhà nghiên cứu hình dung rõ ràng về cách thức quan sát, đo lường biên số quan tâm
- B. Tạo ra chỉ báo cụ thể của khái niệm phức tạp và có nhiều khía cạnh
- C. Đo lường khái niệm trừu tượng
- D. Giúp nhà nghiên cứu lên kế hoạch phân tích dữ liệu quan sát được
- E. Tất cả các yếu tố trên

7. Mỗi quan hệ nhân quả là mục tiêu chính. Nhà nghiên cứu cần...



- Khắc phục tối đa khả năng có nguyên nhân thứ ba ảnh hưởng lên biến kết quả
- Sử dụng nhóm chứng và nhóm can thiệp
- Phân phối ngẫu nhiên khách thể nghiên cứu vào mỗi nhóm nghiên cứu
- Tác động vào biến độc lập và quan sát thay đổi của biến phụ thuộc
- Tất cả các đáp án trên

8. Sự thay đổi ở biến kết quả là do ...



- A. Phương sai hệ thống do yếu tố nhiễu
- B. Phương sai không hệ thống do sai số ngẫu nhiên
- C. Phương sai hệ thống do điều kiện thí nghiệm
- D. Độ hiệu lực của nghiên cứu
- E. Độ tin cậy của nghiên cứu
- F. A, B, C
- G. D, E

9. Thiết kế can thiệp có thể là ...



- A. Thiết kế lặp lại (hay cùng nhóm)
- B. Thiết kế khác nhóm
- C. Kết hợp thiết kế lặp lại và thiết kế khác nhóm
- D. Thiết kế quan sát
- E. A,B và C

10. Trong thiết kế khác nhóm,...



- A. Cỡ mẫu ở mỗi điều kiện là bằng nhau
- B. Người tham gia có thể có hiệu ứng kiểm tra (test effects)
- C. Người tham gia không biết mục đích của nghiên cứu
- D. Người tham gia đều trải qua tất cả các điều kiện thí nghiệm

11. Trong thiết kế cùng nhóm,...



- A. Người tham gia khác nhau trải qua các điều kiện thí nghiệm khác nhau
- B. Người tham gia trải qua tất cả các điều kiện thí nghiệm
- C. Cỡ mẫu ở mỗi điều kiện là bằng nhau
- D. Người tham gia có thể có hiệu ứng kiểm tra (test effects)
- E. B, C và D

12. Nghiên cứu tương quan...



- A. Phân phối ngẫu nhiên người tham gia vào các nhóm
- B. Loại bỏ tối đa khả năng có yếu tố thứ 3 làm thay đổi hành vi
- C. Thu thập dữ liệu bằng quan sát
- D. Có sử dụng nhóm đối chứng

13. Nghiên cứu quan sát tự nhiên KHÔNG...



- Quan sát hành vi trong một bối cảnh tự nhiên
- Quan sát hành vi một cách có hệ thống
- Nhằm mục đích mô tả hành vi
- Tác động lên hoàn cảnh thí nghiệm để quan sát sự thay đổi trong hành vi

14. Ưu điểm của phương pháp quan sát...



- A. Dễ tiến hành
- B. Có thể lấy dữ liệu một cách nhanh chóng
- C. Trả lời được câu hỏi về quan hệ nhân quả
- D. Là phương pháp tối ưu trong nhiều câu hỏi nghiên cứu mà không nhất thiết phải làm thí nghiệm
- E. Tất cả các đáp án trên

15. Trong thiết kế khác nhóm, yếu tố khác biệt duy nhất giữa các nhóm nằm ở ...



- A. Biến phụ thuộc
- B. Biến độc lập
- C. Đặc điểm của người tham gia
- D. Điều kiện thí nghiệm của tất cả người tham gia

16. Thiết kế ghép cặp đảm bảo các nhóm thí nghiệm giống nhau ở ...



- A. Tất cả các biến số đo lường
- B. Các biến có ghép cặp
- C. Tất cả các biến nền tảng
- D. Các biến nền tảng, nhưng trừ các biến nhiễu

17. So với thiết kế khác nhóm, thiết kế lặp lại ____ trong việc tìm ra tác động của biến độc lập



- A. Yếu hơn
- B. Nhạy hơn
- C. Có hiệu quả ngang bằng
- D. Luôn luôn nhạy

18. Sự khác nhau quan trọng giữa thiết kế thí nghiệm lặp lại và thiết kế theo dòng đời là...



- A. Có sự tác động lên biến độc lập trong thiết kế thí nghiệm lặp lại
- B. Có sự tác động lên biến độc lập trong thiết kế theo dòng đời
- C. Mục tiêu của thiết kế lặp lại là thiết lập độ tin cậy test-pretest của thang đo
- D. Thiết kế lặp lại đi tìm hệ số tương quan giữa biến độc lập và biến phụ thuộc

19. Khi so sánh nhóm chứng và nhóm can thiệp mà không dựa trên phân phối ngẫu nhiên và hai nhóm chỉ làm một pretest và một post-test là



- A. Thiết kế chuỗi thời gian đứt quãng
- B. Thiết kế so sánh nhóm tĩnh
- C. Thiết kế nhóm chứng không tương đương
- D. Thiết kế chuỗi thời gian đứt quãng với nhóm chứng không tương đương

20. Khảo sát là một trong những phương pháp thu thập dữ liệu quan trọng trong nghiên cứu ...



- A. Can thiệp
- B. Tương quan
- C. Định tính
- D. Bán can thiệp